



BỘ GIAO THÔNG VẬN TẢI
TỔNG CÔNG TY BẢO ĐẢM
AN TOÀN HÀNG HẢI MIỀN NAM
Số: 146 /TBHH-TCTBĐATHHMN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Bà Rịa - Vũng Tàu, ngày 30 tháng 6 năm 2023

THÔNG BÁO HÀNG HẢI
Về thông số kỹ thuật phạm vi độ sâu khu nước trước
cảng dầu Nhà Máy điện Phú Mỹ 2.1

VTU - 29 - 2023

Vùng biển: Tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu.

Tên luồng: Luồng hàng hải Vũng Tàu – Thị Vải.

Căn cứ Đơn đề nghị số 1243/GĐN-NĐPM ngày 29/6/2023 của Công ty Nhiệt điện Phú Mỹ - Chi nhánh Tổng công ty Phát điện 3 – Công ty Cổ phần đề nghị về việc công bố thông báo hàng hải thông số kỹ thuật phạm vi và độ sâu khu nước trước cảng dầu Nhà Máy điện Phú Mỹ 2.1.

Thừa ủy quyền của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải, Tổng công ty Bảo đảm an toàn hàng hải miền Nam thông báo về thông số kỹ thuật phạm vi khu nước trước cảng dầu nhà máy điện Phú Mỹ 2.1 như sau:

Trong phạm vi khảo sát khu nước trước cảng dầu Nhà Máy điện Phú Mỹ 2.1, được giới hạn bởi các điểm

Tên điểm	Hệ VN-2000		Hệ WGS-84	
	Vĩ độ	Kinh độ	Vĩ độ	Kinh độ
B1	10°36'29,2"N	107°01'01,7"E	10°36'25,5"N	107°01'08,1"E
B2	10°36'28,7"N	107°00'55,6"E	10°36'25,0"N	107°01'02,1"E
B3	10°36'26,1"N	107°00'59,1"E	10°36'22,4"N	107°01'05,6"E
B4	10°36'20,4"N	107°01'04,5"E	10°36'16,7"N	107°01'11,0"E
B5	10°36'19,0"N	107°01'04,9"E	10°36'15,4"N	107°01'11,4"E
B6	10°36'23,9"N	107°01'05,8"E	10°36'20,3"N	107°01'12,2"E

- Độ sâu được xác định bằng máy hồi âm tần số 200 kHz tính đến mực nước “số 0 hải đồ” đạt 4,5 m.

Số liệu độ sâu căn cứ bình đồ độ sâu ký hiệu NĐPM2.1_2306 tỷ lệ 1/1000 do Xí nghiệp Khảo sát hàng hải miền Nam đo đạc hoàn thành tháng 6 năm 2023.

Để biết thêm thông tin chi tiết đề nghị liên hệ trực tiếp với Công ty nhiệt điện Phú Mỹ - Chi nhánh Tổng công ty Phát điện 3 – Công ty Cổ phần ⁽¹⁾./. 

Nơi nhận:

- Cục Hàng hải Việt Nam;
- Cảng vụ Hàng hải Vũng Tàu;
- Xí nghiệp Hoa tiêu Vũng Tàu;
- Cty TNHH MTV Hoa tiêu Tân Cảng;
- Cty TNHH MTV Thông tin điện tử Hàng hải Việt Nam;
- Lãnh đạo Tổng công ty BĐATHH miền Nam;
- website www.vms-south.vn;
- Các phòng: KT-KH, KT, HTQT&QLHT;
- Lưu: VT-VP, P. ATHH ^{Bảng}.

KT. TỔNG GIÁM ĐỐC
PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC



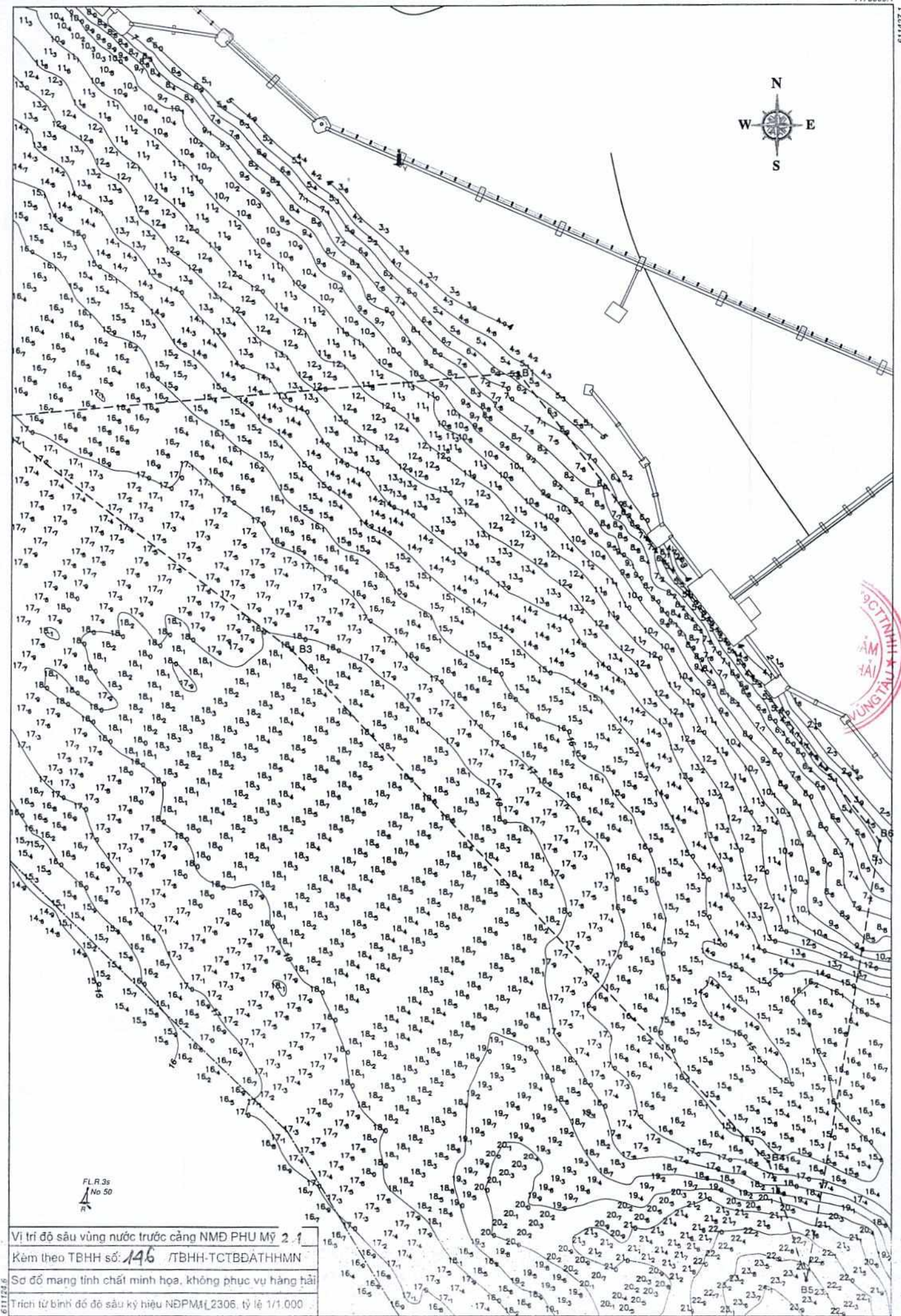
Đinh Thái Công

(1) Tổ chức cung cấp số liệu, thông tin phục vụ việc công bố thông báo hàng hải chịu trách nhiệm trước pháp luật về sự chính xác của số liệu, thông tin mình cung cấp theo khoản 3, điều 47, Nghị định số 58/2017/NĐ-CP.

Danh sách nơi nhận kèm theo:

- 1 Bộ Tư lệnh Hải quân
- 2 Cục Đường thủy nội địa Việt Nam
- 3 Chi Cục Đường thủy nội địa phía Nam
- 4 Cục Cảnh sát biển
- 5 Chi Cục đường sông phía Nam
- 6 Tập đoàn Dầu khí Việt Nam
 - XNLD Dầu khí Vietsovetro (VSP)
 - Tổng Cty Dịch vụ Kỹ thuật Dầu khí (PTSC)
 - Tổng Cty Thăm dò khai thác Dầu khí (PVEP)
 - Tổng Cty Vận tải Dầu khí (PVTrans)
 - Cty CP Vận tải SP Khí quốc tế (Gas shipping)
 - Trung tâm ứng phó sự cố tràn dầu KV miền Nam
- 7 Tập đoàn Xăng dầu Việt Nam
- 8 Tổng Cty Hàng hải Việt Nam
 - Cty Vận tải Biển Đông (BISCO)
 - Cty Vận tải biển Container Vinalines (VCSC)
 - Cty Vận tải biển Vinalines (VLC)
 - Cty CP Hàng hải Đông Đo (Dong Do MARINE)
 - Cty CP Vận tải biển & Hợp tác LĐ Quốc tế (INLACO SAIGON)
 - Công ty CP hàng hải Vinalines Nha Trang
- 9 Đại lý Hàng hải Sài Gòn (Vosa Sài Gòn)
- 10 Đài tiếng nói nhân dân Tp. Hồ Chí Minh
- 11 Đài thông tin Duyên hải Tp. Hồ Chí Minh
- 12 Công ty Vận tải biển VN (VOSCO)
- 13 Bộ đội biên phòng tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu
- 14 Công ty Vận tải biển III (VINASHIP)
- 15 Cty Vận tải và thuê tàu biển VN (Vitranchart)
- 16 Cty Vận tải xăng dầu đường biển
- 17 Cty Vận tải Thủy Bắc
- 18 Cty VT và cung ứng xăng dầu đường thủy I
- 19 Cty Vận tải biển Sài Gòn
- 20 Trường Cao đẳng Hàng hải II
- 21 Cảng Sài Gòn
- 22 Trường Đại học GTVT TP.HCM
- 23 XN Tàu dịch vụ dầu khí
- 24 XN Liên doanh dầu khí Việt Xô
- 25 XN Trục Vớt Cứu Hộ Vận Tải I
- 26 CN1 – Công ty CP Trục vớt Cứu hộ Việt Nam
- 27 Đài thông tin Duyên hải Vũng Tàu
- 28 Bộ đội biên phòng tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu,
- 29 Sở GTVT, Sở NN&PTNT tỉnh BR– VT
- 30 Cty Bảo đảm an toàn hàng hải Đông Nam Bộ
- 31 Xí nghiệp Khảo sát hàng hải miền Nam
- 32 Công ty Nhiệt điện Phú Mỹ - Chi nhánh công ty phát điện 3 – Công ty Cổ phần





Vị trí độ sâu vùng nước trước cảng NMD PHU MỸ 2.1

Kèm theo TBHH số 146 /TBHH-TCTĐBATHMN

Sơ đồ mạng tính chất minh họa, không phục vụ hàng hải

Trích từ binh đồ độ sâu ký hiệu NĐPM (2306, tỷ lệ 1/1.000)

611427.6

1172857.9

Kính tuyến trục 106 độ, mũi chiều 3 độ